

Bản án số: 90/2022/HS-PT
Ngày: 26-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Quốc Bảo**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Dũng**;
Ông **Nguyễn Hữu Thịnh**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Minh Ngôn** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:
Bà **Đào Thị Việt Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 32/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo A T, do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông A N và bà Y D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo có kháng cáo: A T, sinh ngày 15/8/1998 tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Gié Triêng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông A Th và bà Y N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo A T: bà Lê Thị N là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: ông A N, sinh năm 1982 và bà Y D, sinh năm 1984; cùng trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Ông A N có mặt, bà Y D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 16/5/2021, A T, A N1, A T1, A T2 và A T3 đến quán Hoàng P tại thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn để uống rượu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi uống hết 05 chai rượu (*loại chai nước suối 0,5 lít*) thì cả nhóm rời quán, A T chở A N1 bằng xe Exciter biển kiểm soát 82N1-093.34, A T3 điều khiển xe máy chở A T1, A T2 điều khiển xe máy đi một mình đến khu vực tượng đài Khâm Đức (*thuộc TDP số 3 thị trấn Khâm Đức*) để chơi. Khoảng 23 giờ 30 phút, nhóm A T thấy có hai thanh niên (*không rõ lai lịch*) chạy xe máy không đội mũ bảo hiểm rồ ga lớn đi qua, đi lại khu vực tượng đài. A T thấy vậy liền điều khiển xe Exciter BKS 82N1-093.xx chở theo A N1 ngồi sau chạy và rồ ga lớn gây tiếng ồn. Lúc này, tổ tuần tra Công an huyện Phước Sơn đi tuần và phát hiện hành vi gây mất trật tự của A T nên ra hiệu lệnh cho A T dừng xe vào lề đường để kiểm tra hành chính. A T không chấp hành hiệu lệnh mà điều khiển xe chạy về hướng Phước Xuân theo đường Hồ Chí Minh. Thấy vậy, tổ tuần tra tiếp tục chạy xe theo hướng Phước Xuân trên đường Hồ Chí Minh để tiếp tục tuần tra. A T3, A T1 và A T2 điều khiển xe máy rời khỏi khu vực tượng đài, sau đó điều khiển xe về Phước Xuân theo đường Hồ Chí Minh. A T điều khiển xe chạy đến hết khu vực dốc Hồ Mùa Thu (*thuộc TDP số 3 thị trấn Khâm Đức*) thì quay xe lại chạy về hướng Khâm Đức. Khi đến đoạn đường xuống dốc, cong về phía bên trái thuộc km 1377 + 400 đường Hồ Chí Minh, do chạy xe với tốc độ nhanh nên không làm chủ tay lái dẫn đến xe mô tô bị ngã, trượt bên trong lề đường bên phải gây tai nạn. Hậu quả: A N1 chết trên đường đi cấp cứu, A T bị thương nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng. Sau tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phước Sơn đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với A T, kết quả xác định trong hơi thở A T có nồng độ cồn là 1,021mg/1 lít khí thở. Tại thời điểm gây tai nạn, A T không có giấy phép lái xe theo quy định. Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 95/GDPY-PC09 ngày 25/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận nguyên nhân A N1 chết là do sốc chấn thương, suy hô hấp, suy tuần hoàn không hồi phục, hậu quả của chấn thương sọ não hở. Hiện trường là đoạn Km 1377 +400 đường Hồ Chí Minh (*thuộc TDP số 3 thị trấn Khâm Đức*), mặt đường bê tông nhựa rộng 7,65m, ở giữa có vạch sơn màu vàng chia làn đường (*dạng vạch đơn, đứt đoạn*), mặt đường dốc, cong về phía bên trái theo hướng Nam Giang đi Kon Tum. Kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định: A T điều khiển xe Exciter BKS 82N1-093.xx chở theo A N1 ngồi sau chạy xe với tốc độ nhanh nên không làm chủ tay lái dẫn đến xe máy bị ngã, trượt bên trong lề đường bên phải gây tai nạn. Tại Cơ quan điều tra, A T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác trong vụ án.

Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 (*một*) xe mô tô Exciter BKS 82N1-093.xx đứng tên chủ sở hữu A T (*kèm theo giấy chứng nhận mô tô, xe máy số 010761 tên chủ sở hữu A T*); 01 (*một*) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số: 01773353.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 29/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tuyên bố bị cáo A T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; xử phạt bị cáo A T 12 (*mười hai*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/12/2021, bị cáo A T và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông A N và bà Y D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo A T và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông A N và bà Y D có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là hợp pháp. Xét kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại thì thấy: bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt 12 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật và không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường thêm cho người đại diện hợp pháp của bị hại được số tiền 20.000.000 đồng và cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh gia đình bị cáo có công với cách mạng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình mới phát sinh. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có ý thức xem thường pháp luật khi không chấp hành hiệu lệnh của lực lượng tuần tra Công an huyện Phước Sơn nên không có cơ sở để cho bị cáo được hưởng án treo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường thêm cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 20.000.000 đồng và cung cấp chứng cứ chứng minh gia đình bị cáo có công với cách mạng; người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo A T và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông A N không tranh

luận, xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo A T và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông A N và bà Y D có đơn kháng cáo theo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: vào tối ngày 16/5/2021, bị cáo A T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 82N1-093.xx, chở theo sau là bị hại A N1, khi đến đoạn đường thuộc km 1377 + 400 đường Hồ Chí Minh, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, do không làm chủ tốc độ, dẫn đến xe mô tô bị ngã, gây tai nạn, hậu quả là bị hại A N1 chết. Tại thời điểm gây ra tai nạn, bị cáo A T không có giấy phép lái xe theo quy định, nồng độ cồn 1,021mg/1 lít khí thở là vượt quá mức quy định. Với hành vi nêu trên, bị cáo A T bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), để làm căn cứ xử phạt bị cáo A T 12 tháng tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và bằng với mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật là có căn cứ pháp luật và không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh gia đình bị cáo có công với cách mạng và bị cáo đã bồi thường thêm cho người đại diện hợp pháp của bị hại được số tiền 20.000.000 đồng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh. Tuy nhiên, xét thấy trước khi phạm tội, bị cáo điều khiển xe mô tô gây mất trật tự, bị lực lượng tuần tra Công an huyện Phước Sơn ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra nhưng bị cáo không chấp hành, điều đó cho thấy bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật; hơn nữa, hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của

bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và quan điểm của người bào chữa cho bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Bị cáo A T là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo A T và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông A N và bà Y D, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 29/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam về phân hình phạt.

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Xử phạt bị cáo **A T 01 (một)** năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Bị cáo A T được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (26/4/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- CQTHAHS CA H. Phước Sơn;
- CQCSĐT CA H. Phước Sơn;
- VKSND H. Phước Sơn;
- TAND H. Phước Sơn;
- Chi cục THADS H. Phước Sơn;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp Q.Nam;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HSVA, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Quốc Bảo